TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 828/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 571/2023/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Hoài A; sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Ấp L Ấ, xã H M, huyện C N, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú hiện nay: Nhà số AK, số A, đường V V K, phường A L, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trương Thị M. Sinh năm 1992.

Nơi thường trú và cư trú: Nhà số A, Tổ dân phố CB, phường H A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi Tòa án tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng đôi bên thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có trong việc dân sự về hôn nhân và gia đình gồm: Quan hệ hôn nhân; con chung; tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự khác.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hoài A và bà Trương Thị M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2017, do Ủy ban nhân dân phường Hương An, thị xã Hương Trà (nay là thành phố Huế), tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 29/9/2017 không còn giá trị.

- Về con chung: Có 02 người tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 18/11/2018 và Nguyễn Ánh N, sinh ngày 23/02/2021.

Giao cả 02 con Nguyễn Minh T và Nguyễn Ánh N cho ông A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; bà M chưa phải cấp dưỡng cho con.

Bà M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Ông A cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở bà M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Không có nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hoài A và bà Trương Thị M mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số: 0011348, ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh nên ông A và bà M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Cơ quan cấp Giấy chứng nhận kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Ái